TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/DS-ST
Ngày: 25-5-2023.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thành, bà Đình Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên toà: Vũ Thái Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-TCDS ngày 10-02-2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-DS ngày 11-4-2023 và thông báo mở lại phiên tòa số: 04/2023/TB-TA ngày 09-5-2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L.

Địa chỉ: Tổ x, phường Y, TP. Y, tỉnh Yên Bái. Bà Vũ Thị L ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T, ông T. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T.

Địa chỉ: Tổ xx, phường Y, TP. Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10-02-2023, ngày 14/3/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L thống nhất trình bày:

Do có quen biết nên ngày 25-5-2019 ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T có đến hỏi vay gia đình ông, bà số tiền là 220.000.000 đồng, ông, bà đồng ý. Khi nhận tiền, ông C, bà T có viết giấy vay tiền thời gian trả nợ là 22-7-2019, ngoài ra hai bên có thỏa thuận miệng lãi suất là 20%/năm = 1,67%/tháng. Đến hẹn vợ chồng ông C, bà T trả cho ông, bà được 90.000.000 đồng và xin khất số tiền còn lại. Đến ngày 22-11-2019 ông bà đến đòi nợ thì vợ chông ông bà C, T đặt vấn đề vay thêm 30.000.000 đồng để đáo nợ Ngân hàng lấy tiền trả cho ông, bà. Ông bà nhất trí cho vay, khi nhận tiền ông bà C, T có viết giấy biên nhận vay tiền, thời hạn trả nợ là

ngày 22-02-2020, về lãi suất thỏa thuận miệng là 20%/năm = 1,67%/tháng. Đến hẹn ông, bà nhiều lần đến đòi ông bà C, T đã trả cho ông, bà tiền lãi đến tháng 5-2022 (Cụ thể là bao nhiêu thì không nhớ). Nay ông, bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái buộc ông bà C, T phải có trách nhiệm thanh toán trả cho ông, bà số tiền gốc là 160.000.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 06-2022 đến tháng 04-2023 với mức lãi suất là 10%/ năm là 160.000.000 đồng x 11 tháng x 10%/năm = 14.608.000 đồng.

Ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã trình bày:

Ông, bà và ông T, bà L có quen biết nhau, do cần tiền để giải quyết công việc gia đình nên ông, bà đã nhiều lần vay tiền của ông T, bà L với tổng số tiền là 160.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 22-5-2018 vay 220.000.000 đồng hẹn đến ngày 22-7-2019 trả. Sau khi thống nhất đã viết giấy nhận nợ và ký nhận. Đến ngày 22-11-2019 ông, bà vay thêm 30.000.000 đồng có viết giấy nhận nợ, thời hạn vay là 03 tháng kể từ ngày vay. Tổng số tiền vay là 250.000.000 đồng đến nay ông, bà đã trả cho ông T, bà L số tiền 90.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 160.000.000 đồng. Nay ông T, bà L yêu cầu ông, bà phải trả khoản tiền gốc ông, bà nhất trí, về tiền lãi không nhất trí vì hai bên không thỏa thuận về lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng*:* Đây là vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Nơi thực hiện hợp đồng và nơi cư trú của bị đơn tại phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử vụ án.

[2]. Về Nội dung:

[2.1]. Về yêu cầu trả tiền nợ gốc: Lời khai của ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L phù hợp với lời khai của ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T về quan hệ vay tài sản. Ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T thừa nhận có vay tiền của ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L và có viết giấy biên nhận. Phù hợp với các giấy biên nhận ngày 22-5-2018 và ngày 22-11-2019 lập giữa ông T, bà L và ông C, bà T có chữ ký của ông C, bà T xác nhận nội dung vay tiền với số tiền còn nợ là 160.000.000 đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định giữa ông T, bà L với ông C bà T có thực hiện giao dịch dân sự thông qua Hợp đồng vay tài sản. Do hợp đồng không

thoả thuận về lãi suất nên thuộc trường hợp vay có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự. Vì vậy ông C bà T phải có trách nhiệm thanh toán trả cho ông T, bà L số tiền đã vay khi ông T, bà L yêu cầu.

[2.2] Về yêu cầu trả tiền lãi: Do ông C, bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông T, bà L yêu cầu trả lãi từ tháng 06-2022 đến tháng 4-2023 theo lãi suất 10%/năm là có căn cứ được chấp nhận, thời gian trả nợ là 22-6-2022.

Từ những nhận định trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L. Buộc ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T phải trả cho ông T, bà L số tiền gốc là 160.000.000 đồng, tiền lãi là 14.608.000 đồng. Tổng số tiền ông C, bà T phải trả cho ông T, bà L là 174.608.000 đồng.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật cụ thể 174.608.000 đồng x 5% = 8.730.000 đồng (làm tròn).

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 117, Điều 119, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy đinh về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T, bà Vũ Thị L.

Buộc ông Vũ Huy C, bà Mã Thị Thanh T phải trả cho ông Tuyến, bà Luyện số tiền là: 174.608.000 đồng (Một trăm bảy mươi bốn triệu sáu trăn linh tám nghìn đồng chẵn). Trong đó tiền gốc là 160.000.000 đồng, tiền lãi là 14.608.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực, ông T bà L có đơn thi hành án, ông C bà T chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: ông Nguyễn Văn T bà Vũ Thị L được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.600.000 đồng theo biên lai số: AA/2022/0000037 ngày 10-02-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

Ông Vũ Huy C bà Mã Thị Thanh T phải chịu 8.730.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T bà Vũ Thị L, ông Vũ Huy C bà Mã Thị Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái ;
- VKSND tp.Yên Bái;
- THADS tp. Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa